

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

### **NĂM 2009**

#### **I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM  
Tên giao dịch: VIETNAM MECHANIZATION ELECTRIFICATION & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY.
- Tên viết tắt: MECO JSC.
- Địa chỉ trụ sở chính: Ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: (844)38691120 Fax: (844)38691568
- Email: [vpmecho@mecojsc.vn](mailto:vpmecho@mecojsc.vn)
- Website: <http://www.mecojsc.vn>
- Mã chứng khoán: MCG
- Vốn điều lệ (tính đến 03/03/2010): 168.000.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám tỷ đồng*).

#### **II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **1. Những sự kiện quan trọng:**

###### ➤ **Việc thành lập:**

Tiền thân của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam có tên là *Xưởng sửa chữa máy kéo* được thành lập năm 1956. Năm 1969 đổi tên thành: *Nhà máy đại tu máy kéo Hà Nội*. Năm 1977 tiếp tục đổi tên thành *Nhà máy cơ khí nông nghiệp I Hà Nội*.

Ngày 23 tháng 03 năm 1993, Văn phòng chính phủ có thông báo số: 81/TB và ngày 24/03/1993 tại Quyết định số 202 BNN - TCCB - QĐ Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ Nông nghiệp & PTNT) cho đổi tên thành Công ty Cơ điện và Phát triển Nông thôn.

Ngày 29 tháng 10 năm 2003, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ra Quyết định số 4797/QĐ/BNN-TCCB, đổi tên Công ty Cơ điện và Phát triển Nông thôn thành Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội, là doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập trực

thuộc Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

➤ **Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần:**

Ngày 09 tháng 12 năm 2004, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ra Quyết định số 4465/QĐ/BNN-TCCB V/v: Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty cơ điện xây dựng nông nghiệp và thủy lợi Hà Nội thành Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103009916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần 1 ngày 30/11/2005, vốn điều lệ là: 12.000.000.000đồng.

Ngày 21 tháng 6 năm 2007, đổi tên thành **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**.

➤ **Niêm yết:**

Ngày 24/09/2009, Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam (MECO JSC) đã chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán là **MCG**, theo Quyết định số 109 ngày 01/9/2009 của HOSE.

**2. Quy trình phát triển:**

➤ **Ngành nghề kinh doanh:**

- Về cơ khí và điện: Chế tạo, sửa chữa, lắp đặt thiết bị phụ tùng cơ khí phụ vụ cho ngành nông, lâm diêm nghiệp, thủy lợi và xây dựng; Chế tạo thiết bị nâng hạ máy và thiết bị dây chuyền chế biến nông sản: Cà phê, mía, đường, chè; Lắp ráp xe tải nhỏ phụ vụ nông thôn; Thét kế và sản xuất các loại bơm đến 8.000m<sup>3</sup>/h; Xây lắp đường dây và trạm biến thế điện đến 35 Kv; Chế tạo tủ điện hạ thế, tủ điều khiển trung tâm phục vụ thủy lợi và công nghiệp chế biến; Sản xuất và kinh doanh điện.
- Về xây dựng: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng công trình thủy lợi; Hồ đầu mối và kênh mương nội đồng; Xây lắp các công trình dân dụng, hệ thống nước thải công nghiệp, nước sạch nông thôn và vệ sinh môi trường; Chế tạo vỏ bọc che công trình công nghiệp; Đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, phát triển hạ tầng.
- Về thương mại và dịch vụ: Kinh doanh nội địa và xuất nhập khẩu các loại vật tư máy móc, thiết bị, hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất Nhà nước cấm) và chế biến nông sản; Kinh doanh lương thực, thực phẩm và nông lâm sản; Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây

dụng, gương, kính, ván nhân tạo; Cho thuê nhà ở, văn phòng làm việc, kho bãi, nhà xưởng;  
Kinh doanh khách sạn và du lịch lữ hành;

- Đầu tư, xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn;
- Kinh doanh bất động sản;
- Khai thác khoáng sản, tài nguyên làm vật liệu xây dựng (đất, đá, cát, sỏi...). Bao gồm cả khảo sát thăm dò và chế biến (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Khoan phụt vữa xi măng, gia cố, chống thấm và xử lý nền móng công trình xây dựng; Chống thấm nền và thân đê, thân đập công trình thủy lợi, thủy điện;
- Nạo vét sông ngòi, cửa sông, cửa biển; Sản xuất bê tông đầm lăn và bê tông các loại; Xây dựng giao thông đường bộ và đường sắt; Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Thí nghiệm vật liệu;
- Chế tạo và lắp đặt thiết bị và phụ tùng công trình thủy điện, thủy điện; Chế tạo, sửa chữa và lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp, chế tạo và lắp đặt công trình khung nhà kết cấu thép;
- Đầu tư kinh doanh nhà máy thủy điện, khu đô thị, hạ tầng khu công nghiệp, khu nhà cao tầng;
- Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu điện và kim khí khác; Kinh doanh thiết bị và phụ tùng máy xây dựng; Kinh doanh phương tiện vận tải; Kinh doanh dịch vụ nhà hàng; Kinh doanh dịch vụ quản lý nhà chung cư; Cho thuê máy móc thiết bị; Kinh doanh đại lý xăng dầu; Đại lý ký gửi hàng hóa;
- Giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, giáo dục trung học phổ thông, giáo dục trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học; Dạy nghề ngắn hạn, dài hạn trong lĩnh vực: kinh doanh và quản lý, máy tính, xây dựng, công nghệ kỹ thuật mỏ địa chất và chế biến lương thực, thực phẩm.

➤ **Tình hình hoạt động:**

▪ **Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2009 đã xảy ra suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam. Các mặt hàng đầu vào cho sản xuất đồng loạt tăng giá, nhà nước thắt chặt quản lý tín dụng

trước tình hình lạm phát gia tăng trong những tháng đầu năm, dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ đã làm cho việc huy động vốn đầu tư của Công ty gặp khó khăn. Chi phí sử dụng vốn tăng cao đã làm ảnh hưởng không tốt đến tiến độ và hiệu quả công việc thực hiện các dự án đầu, SXKD.

Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo thống nhất và ra các Nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn biến động của thị trường cũng như những đòi hỏi cấp bách của SXKD để duy trì mọi hoạt động của Công ty một cách ổn định.

Với sự đồng lòng của toàn bộ CBCNV trong Công ty, Meco đã dồn mọi nguồn lực để tiếp tục giữ vững vị trí là Nhà thầu chủ lực tại các công trường thủy điện lớn trong cả nước như: CTTĐ La Trộng, CTTĐ Hương Điền, CTTĐ Nho Quế 3... Hoạt động xây lắp đóng vai trò chủ đạo trong định hướng phát triển của Công ty. Là đơn vị có uy tín lớn trong việc thi công những công trình thủy điện thủy lợi trong đó có các hạng mục xây dựng đập dâng, đập tràn, đập phụ, đập quây hạ lưu, thượng lưu, hệ thống đường giao thông, chống thấm nền và thân đập, thân đập công trình thủy lợi, thủy điện, xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn, hồ đầu mối và kênh mương nội đồng; kênh dẫn, cầu cống... Bên cạnh đó, Công ty cũng tham gia thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp như chung cư, nhà cao tầng, khách sạn. Kết hợp hoạt động xây dựng và hoạt động kinh doanh bất động sản. Hoạt động xây lắp của Công ty luôn đi kèm với các hoạt động khai thác chế biến các nguồn nguyên vật liệu trong thiên nhiên để luôn tạo được sự chủ động trong nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho việc xây dựng. Công ty trực tiếp sản xuất chế biến vật liệu xây dựng, thi công bê tông đầm lăn, khoan nổ đá, sản xuất đá dăm... phục vụ chính cho các công trình xây dựng của mình.

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và cơ khí, Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất các loại máy móc thiết bị chuyên dụng phục vụ cho ngành nông nghiệp và thủy lợi, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công cho công trình thủy lợi, thủy điện; chế tạo, sửa chữa lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp, công trình khung nhà kết cấu thép; chế tạo một số phụ tùng máy thủy nông. Đây là lĩnh vực rất tiềm năng vì trên cả nước hiện nay ít có doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực này, vì vậy Công ty luôn duy trì và đầu tư hợp lý đối với hoạt động này. Công ty đã di dời toàn bộ nhà xưởng sản xuất cơ khí sang Văn Lâm - Hưng Yên, mở rộng hoạt động chế tạo và lắp đặt cơ khí thủy công tại một số công trình thủy điện - thủy lợi mới, đầu tư nâng cao công nghệ để sản xuất sản

phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường. Do khẳng định được uy tín của mình, Meco đã được Các Chủ đầu tư tín nhiệm và giao cho những gói thầu quan trọng về chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công tại CTTĐ La Trọng, CTTĐ Nho Quế 3...

▪ **Hoạt động quản lý tổ chức:**

Meco đã từng bước hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý theo mô hình công ty mẹ - con, đặc biệt sắp xếp bố trí lại các phòng ban phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty, bổ sung lãnh đạo có chuyên môn vào các phòng, đơn vị sản xuất phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị. Thành lập mới Ban điều hành Công trình La Trọng, Ban chỉ huy cơ khí thủy công, Sàn Bất động sản MecoLand.

Meco cũng đã thiết lập và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Công ty.

Về công tác quản lý tài chính kế toán trong năm 2009, Meco luôn đảm bảo quản lý vốn an toàn, thực hiện đầy đủ các khoản thu, chi tài chính trong năm. Đảm bảo thu xếp vốn kịp thời cho các dự án đầu tư. Chỉ đạo tập trung thanh quyết toán gọn các công trình xây dựng, đôn đốc thu tiền khách hàng và các khoản công nợ. Trong năm, mặc dù tình hình thị trường chứng khoán khó khăn, Meco cũng đã hoàn thành việc phát hành thêm 3.600.000 cổ phiếu và hoàn tất việc niêm yết bổ sung số cổ phiếu này vào ngày 3/3/2010.

Meco đã tăng cường công tác quản lý và nâng cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty. Trong năm, Meco cũng đã kịp thời tái cấu trúc các khoản vay làm giảm đáng kể chi phí vốn góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động năm 2009**

Chỉ tiêu	Thực hiện ( đồng)	Tỷ lệ hoàn thành %
1. Tổng doanh thu	693.399.734.361	107%
2. Lợi nhuận sau thuế	49.713.698.407	187%
3. Thu nhập bình quân người/ tháng	3.125.379	105%
4. LNST trên cổ phiếu	3.429	

*(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2009)*

### **Những thay đổi chủ yếu trong năm 2009**

Trong năm, Công ty thực hiện vốn góp vào 02 Công ty con: Công ty cổ phần đầu tư Thủy điện An Pha, Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Điện Meco và chuyển đổi Công ty con – Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Hòa Bình thành công ty liên kết.

Năm 2009, cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh theo quyết định số 109/QĐ-SGDHCM của Tổng giám đốc sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/09/2009 với mã chứng khoán là MCG.

Công ty thực hiện góp vốn bằng toàn bộ tài sản và công nợ của Chi nhánh Vĩnh phúc vào Công ty Cổ phần AP Meco. Theo đó, kể từ ngày 01/07/2009 Chi nhánh Vĩnh Phúc không còn là đơn vị trực thuộc Công ty.

### **3. Chiến lược phát triển 2010-2015**

#### **a. Chiến lược đầu tư**

- **Đầu tư Bất động sản:** Đầu tư các dự án bất động sản, trên địa bàn Hà Nội và các vùng lân cận và đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp như: Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phía Đông huyện Văn Giang – Hưng Yên (Khu đô thị Long Hưng), đồng chủ đầu tư với Vietcombank và Công ty CP Phát triển Đầu tư Xây dựng Bách Giang, tổng diện tích dự kiến khoảng 92,5 ha. Đầu tư Dự án Khu đô thị Meco City, diện tích khoảng 14 ha tại xã Tây Tựu, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Tiếp tục đầu tư vào Dự án Khu nhà ở cao tầng và văn phòng tại 102 Trường Chinh. Dự án khác.
- **Đầu tư kinh doanh điện:** tiếp tục đầu tư vào Dự án thủy điện Văn Chấn (Yên Bái) công suất 57 MW, Dự án thủy điện Nậm Hóa 1 công suất 18 MW và thủy điện Nậm Hóa 2 công suất 8 MW (tại Sơn La), Dự án thủy điện Suối Choang (Nghệ An) công suất 7 MW, Dự án thủy điện Khánh Khê (Lạng Sơn) công suất 7 MW. Mục tiêu đến năm 2020, Meco làm chủ đầu tư của các dự án thủy điện có tổng công suất 500 MW.
- Khai thác khoáng sản, tài nguyên: Tiếp tục đầu tư để khai thác mỏ đá tại Lương Sơn, Hòa Bình.

- Đầu tư tài chính và mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A): đầu tư vào các doanh nghiệp giàu tiềm năng và cùng ngành nghề sản xuất kinh doanh thông qua hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu.
- Đầu tư năng lực thiết bị;
- Đầu tư, ứng dụng hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

**b. Sản xuất kinh doanh**

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty trong các lĩnh vực xây lắp, đầu tư và kinh doanh bất động sản, cơ khí, thương mại, xây dựng thủy lợi, thủy điện và quản lý, vận hành, kinh doanh điện.
- Thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh linh hoạt, thích ứng với biến động của thị trường và chính sách vĩ mô của Chính phủ.

**c. Quản trị**

- Xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến, hiện đại theo mô hình công ty mẹ, công ty con.
- Nâng cao công tác quản trị nhân sự, trong đó hoàn thiện chính sách về tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý và chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Cơ cấu, bố trí lại nhân sự theo hướng tinh gọn, trẻ hóa.
- Nâng cao vai trò kiểm soát nội bộ, kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh, kiểm soát hiệu quả và xử lý kịp thời rủi ro trong quá trình hoạt động.
- Thành lập Tiểu ban Tài chính tham mưu giúp việc HĐQT trong các quyết định đầu tư, huy động vốn.
- Thành lập Tiểu ban quan hệ cổ đông để duy trì thường xuyên mối quan hệ giữa Công ty với cổ đông và nhà đầu tư, đáp ứng hơn nữa yêu cầu minh bạch tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu, chuyển đổi trái phiếu nhằm đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư, nâng cao năng lực tài chính nhưng vẫn duy trì ổn định và tăng trưởng mức thu nhập trên mỗi cổ phiếu.

- Phát triển hoạt động Pr, marketing để xây dựng và quảng bá thương hiệu Meco ngày càng vững mạnh, gắn liền uy tín với chất lượng sản phẩm, dịch vụ và đảm bảo các cam kết trong kinh doanh.
- Phát triển văn hóa doanh nghiệp và hệ thống giá trị cốt lõi từ bề dày 55 năm xây dựng và trưởng thành của Meco. .

#### **IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

##### **1. Báo cáo tình hình tài chính**

##### **➤ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009 của Meco phản ánh một số chỉ tiêu về khả năng sinh lời và khả năng thanh toán như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Năm 2009</b>
<b>1. Cơ cấu tài sản:</b>		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	26,10%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản	%	73,90%
<b>2. Cơ cấu nguồn vốn:</b>		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	79,75%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	20,20%
<b>3. Khả năng thanh toán:</b>		
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,25
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,09
<b>4. Tỷ suất lợi nhuận:</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	4,49%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	6,66%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	%	22,48%

*(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2009)*

##### **➤ Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh**



Qua các chỉ số thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn cho thấy tổng quát tình hình tài chính của Meco là tốt, có độ an toàn, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ phải trả cũng như nợ vay đến hạn.

Đối với khả năng thanh toán hiện nay đạt 1,25 lần và khả năng thanh toán nhanh 0,09. Điều này một mặt phản ánh Meco không có khả năng trả nợ ngay bằng tiền mặt cùng một lúc tất cả các hợp đồng tại thời điểm lập báo cáo tài chính, đồng thời khoản nợ vay và lãi vay được thanh toán nhiều kỳ trong năm. Mặt khác, lại phản ánh khả năng sử dụng vốn khá linh hoạt của Meco, giảm khối lượng tiền không để tồn quỹ, tiền gửi cao, đồng thời khai thác được các khoản ứng trước, trả tiền trước của khách hàng để đầu tư tiền gửi ngắn hạn.

➤ **Phân tích những biến động – những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động :** ( không có)

➤ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo :** ( xem chi tiết đính kèm)

➤ **Những thay đổi về vốn cổ đông / vốn góp :**

Ngày 28/01/2010, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu thưởng nâng vốn điều lệ từ 132 tỷ đồng lên 145 tỷ đồng.

Ngày 05/02/2010, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ nâng vốn điều lệ từ 145 tỷ đồng lên 168 tỷ đồng.

➤ **Tổng số cổ phiếu theo từng loại ( cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi ... ) :**

- Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu thường): Ngày 03/3/2010, giao dịch chính thức 3,6 triệu cổ phiếu niêm yết bổ sung, bao gồm số cổ phiếu thưởng và cổ phiếu phát hành riêng lẻ nêu trên, nâng tổng số cổ phiếu MCG niêm yết tại HOSE lên 16,8 triệu cổ phiếu.

- Cổ phiếu ưu đãi: không có.

➤ **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại:**

- Trái phiếu có thể chuyển đổi: 100 tỷ trái phiếu, mệnh giá 100.000 đồng/ trái phiếu với tỷ lệ chuyển đổi 1 trái phiếu chuyển đổi thành 10 cổ phiếu trong thời hạn 36 tháng.

- Trái phiếu không thể chuyển đổi: không có

➤ **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại :**

- Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu thường): 16.800.000 cổ phiếu ( Tính đến hết ngày 23/3/2010)

- Cổ phiếu ưu đãi: không có.

- **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:** Không có
- **Cổ tức/ lợi nhuận chi cho các thành viên góp vốn:** Năm 2009, MCG đã tạm ứng cổ tức 10% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu thưởng.

## **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

### ➤ **Đặc điểm tình hình**

Năm 2009 đã xảy ra suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam. Các mặt hàng đầu vào cho sản xuất đồng loạt tăng giá, nhà nước thắt chặt quản lý tín dụng trước tình hình lạm phát gia tăng trong những tháng đầu năm, dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ đã làm cho việc huy động vốn đầu tư của Công ty gặp khó khăn. Chi phí sử dụng vốn tăng cao đã làm ảnh hưởng không tốt đến tiến độ và hiệu quả công việc thực hiện các dự án đầu, SXKD.

Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo thống nhất và ra các Nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn biến động của thị trường cũng như những đòi hỏi cấp bách của SXKD để duy trì mọi hoạt động của Công ty một cách ổn định.

Công tác tổ chức: Sắp xếp bố trí lại các phòng ban phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty, bổ sung lãnh đạo có chuyên môn vào các phòng, đơn vị sản xuất phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị. Thành lập mới Ban điều hành Công trình La Trọng, Ban chỉ huy cơ khí thủy công, Sàn Bất động sản Mecoland,

Công tác SXKD: Trước biến động không tốt của thị trường và sự suy thoái của kinh tế thế giới, kinh doanh của Công ty đã bị ảnh hưởng trực tiếp. Chi phí đầu vào biến động lớn, giá vật tư tăng giảm thất thường, nhà nước không kịp điều chỉnh giá.

Công tác quản lý, đầu tư triển khai một số dự án do cơ chế chính sách thay đổi dẫn đến các dự án triển khai còn chậm.

Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2009, HĐQT đã hoàn tất thủ tục và lựa chọn thời điểm niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sàn giao dịch – Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE). Ngày 24/9/2009, 13,2 triệu cổ phiếu MCG đã chính thức chào sàn HOSE trong giai đoạn phục hồi mạnh của thị trường chứng khoán Việt Nam, cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đã đem lại giá trị gia tăng đáng kể cho cổ đông.

Sự kiện này cũng góp phần khẳng định uy tín và thương hiệu của MECO trên thị trường, đồng thời nâng cao chuẩn mực trong quản trị và minh bạch trong các hoạt động của Công ty.

➤ **Các chỉ tiêu kế hoạch đã thực hiện được**

Với những công việc đã thực hiện trên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009 của Công ty trong năm 2009 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐV	Kế hoạch năm 2009	Thực hiện năm 2009	So sánh	
					Với KH năm 2009	Với TH năm 2008
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	649.329	693.400	107%	86%
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	28.275	62.573	221%	276%
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	26.531	49.714	187%	250%
4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2009 sau điều chỉnh	tỷ đồng		36.938		
5	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh	tỷ đồng	8.148	16.185		

*(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2009)*

**3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được**

➤ **Công tác điều hành sản xuất**

Tăng cường sự điều hành chỉ đạo tập chung thống nhất từ ban Tổng giám đốc đến các Chi nhánh, Xí nghiệp, BCH và phòng ban Công ty. Mạnh dạn phân cấp cho các đơn vị để tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong SXKD nhằm phát huy tối đa tính năng động, tự chủ của các đơn vị. Kiện toàn bộ máy tổ chức điều hành từ công ty đến các đơn vị. Thành lập thêm một số xí nghiệp đáp ứng cho SXKD của Công ty được kịp thời và hiệu quả. Qui định rõ chức năng nhiệm vụ, định biên bộ máy đảm bảo cho hoạt động ổn định và hiệu quả cao. Tập trung công tác điều chỉnh, chỉ đạo, nắm bắt thông tin, diễn biến thị trường kịp thời để xử lý và ra các quyết định chính xác trong SXKD.

➤ **Về công tác nhân sự**

Công ty một mặt sắp xếp lại số lao động hiện có, động viên CBCNV tự đào tạo nâng cao trình độ để có đủ khả năng đảm nhận các công việc theo yêu cầu mới, mặt khác tích cực tuyển dụng CBCNV có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện được các công việc. Tăng cường lực lượng cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý công nhân lành nghề để biên chế cho các đơn vị. Trong năm 2009, công tác tuyển dụng được triển khai tích cực trên một số phương tiện như website, trực tiếp tại các trường Đại học, hội chợ lao động, việc làm... Công ty đã tiếp nhận 367 hồ sơ và tổ chức phỏng vấn, tuyển mới 244 lao động trong đó Đại học 57 người, Cao đẳng 15 người, trung cấp 15 người, công nhân kỹ thuật 112 người, Lao động phổ thông 25 người.

Công tác lao động và tiền lương : Công tác quản lý và sử dụng lao động trong toàn Công ty thường xuyên được duy trì. Thực hiện tốt từ các nội qui, qui định của Công ty đến việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định như Luật lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm. Kịp thời thanh quyết toán lương cho 1 số công trình, tuy nhiên có một số đơn vị hiện đang rất chậm chễ trong công tác thanh quyết toán lương dẫn đến không đảm bảo được quyền lợi của người lao động, ảnh hưởng đến các công tác duy trì, thu hút lao động. Rà soát các định mức lao động, mức khoán, đưa ra các hình thức trả lương phù hợp để khuyến khích người lao động gắn bó với Công ty và nâng cao hiệu quả làm việc trong mỗi CBCNV lao động.

➤ **Công tác quản lý kế hoạch.**

Xây dựng kế hoạch SXKD gắn với kế hoạch đầu tư trên cơ sở cân đối các nguồn lực nhu cầu thị trường, mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững. Chấp hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn của nhà nước, áp dụng các định mức, đơn giá mà nhà nước đã ban hành có sự điều chỉnh phù hợp với thực tế. Trước diễn biến phức tạp của thị trường đã chủ động rà soát và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch với các đơn vị thành viên và của toàn Công ty.

➤ **Công tác đầu tư các dự án.**

Ngoài những dự án đầu tư đã được xúc tiến hoạt động trong năm 2007, 2008, năm 2009 chủ yếu tập trung vào các dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất thi công tại một số công trình trọng điểm. Như dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Đồng Lát, xã Trung Sơn, Huyện Lương Sơn – tỉnh Hòa Bình, một số dự án với mục tiêu phục vụ công tác thi công tại một số công trình xây dựng của công ty.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp nhằm kiềm chế lạm phát năm 2009, Meco đã thực hiện việc giãn tiến độ các dự án chưa mang lại hiệu quả. Mặc dù chịu ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ, nhưng với nỗ lực của mình Meco hoàn tất đầu tư về cơ bản nhiều hạng mục đầu tư chính.

➤ **Công tác khoán – quản .**

Toàn bộ các công trường do Công ty tham gia thi công đều đã được khoán cho các Chi nhánh, Xí nghiệp, Ban chỉ huy tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị tham gia nhận khoán còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu của mô hình khoán không hiệu quả do Công ty chưa đủ lực lượng để kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nội dung công việc giao khoán; thủ trưởng các đơn vị nhận khoán chưa nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình; chưa có cơ chế thưởng phạt nghiêm minh đối với các đơn vị giao nhận khoán. Ngoài những nguyên nhân chủ quan vừa nêu, một số nguyên nhân khách quan khác ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của công tác khoán như: Giá cả nguyên vật liệu tăng giảm thất thường; việc thu hút lao động tại các công trường cực kỳ khó khăn dẫn tới đơn vị không thể chủ động trong việc bố trí nhân lực cho quá trình sản xuất;

➤ **Công tác quản lý và tài chính tín dụng**

Năm 2009 Công ty còn khó khăn về vốn phục vụ SXKD, do vậy đã chủ động tìm mọi nguồn vốn từ vay Ngân hàng đến huy động vốn của khách hàng để đáp ứng kịp thời cho sản xuất. Chỉ đạo tập trung thanh quyết toán gọn các công trình xây dựng, đơn đốc thu tiền khách hàng và khoán công nợ. Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện hệ thống kế toán theo quy chế tài chính của Công ty và Nhà nước. Tuy nhiên, do lực lượng cán bộ kế toán tại các công trường còn mỏng, hạn chế về trình độ chuyên môn gây khó khăn rất lớn cho các công tác quyết toán quý toàn Công ty. Đôi khi báo cáo tài chính của các đơn vị tại các công trường gửi về rất chậm cũng làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo tài chính của toàn Công ty.

➤ **Công tác tư vấn thiết kế**

Meco đã chủ động trong khâu tư vấn thiết kế trong các hạng mục, công trình xây dựng của Công ty. Là khâu mũi nhọn trong việc triển khai các dự án của Công ty. Luôn đảm bảo công tác hồ sơ, thiết kế, qui hoạch theo yêu cầu của Ban lãnh đạo Công ty.

➤ **Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động**

Thực hiện đầy đủ các qui định hiện hành của nhà nước về lập, thẩm định, trình duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán các hạng mục công trình. Nâng cao năng lực thiết kế, chất lượng thẩm định, chống lãng phí trong xây dựng. Chất lượng thi công công tác công trình luôn đảm bảo, thực hiện đầy đủ các qui trình qui phạm kỹ thuật trong thi công. Thành lập Ban an toàn lao động từ Công ty đến các đơn vị sản xuất. Duy trì thường xuyên công tác an toàn VSLĐ, tổ chức công tác tập huấn và phổ biến ATLĐ đến tất cả các công trình xây dựng. Cấp phát kịp thời các trang bị bảo hộ lao động. Thành lập đoàn kiểm tra và thường xuyên kiểm tra tại các công trình, cương quyết đình chỉ với các bộ phận SX nào không đảm bảo ATLĐ.

➤ **Công tác thi đua khen thưởng**

Chính quyền và công đoàn Công ty đã phát động các phong trào thi đua trong toàn công ty và các bộ phận với nhiều chủ đề khác nhau ngay từ đầu năm nhằm động viên tinh thần lao động, sáng tạo vượt mọi khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tham gia đầy đủ các phong trào quần chúng của huyện, thành phố phát động. Xây dựng gia đình, đơn vị văn hoá. Qua các phong trào thi đua có sơ kết, tổng kết từng đợt để động viên khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào. Cuối năm bình xét được các đơn vị, cá nhân xuất sắc, lao động tiên tiến. Không có trường hợp vi phạm kỷ luật lao động nào phải kiểm điểm hay kỷ luật nào xảy ra trong năm.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

*Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2010 ( đơn vị : Triệu đồng)*

Chỉ tiêu	KH	TH	Thay đổi
	năm 2010	năm 2009	(%)
Tổng giá trị SXKD	893.210.765	739.687.267	21%
Tổng doanh thu	842.536.678	693.399.734	22%
Lợi nhuận sau thuế	54.099.835	49.713.698	0,9%

---

---

**V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**  
**Ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.**  
**Tel: (844) 38691120 Fax: (844) 3869156 Website: <http://www.mecojsc.vn>**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số dư đầu năm</b>	<b>Số dư cuối năm</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>728.882.311.551</b>	<b>818.606.996.276</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	18.711.457.980	49.265.745.157
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		107.280.427.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	365.345.287.646	290.898.312.262
4	Hàng tồn kho	327.782.535.363	333.992.992.941
5	Tài sản ngắn hạn khác	17.043.030.562	37.169.518.916
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>185.770.754.096</b>	<b>289.056.586.148</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	139.011.503.128	181.328.668.976
	- Tài sản cố định hữu hình	105.360.375.224	147.879.869.904
	- Tài sản cố định thuê tài chính	7.600.867.024	778.792.219
	- Tài sản cố định vô hình	22.277.781	7.861.117
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	26.027.983.099	32.662.145.736
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	44.257.135.269	106.673.843.465
5	Tài sản dài hạn khác	2.502.115.699	1.054.073.707
6	Lợi thế thương mại		
<b>III</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>914.653.065.647</b>	<b>1.107.663.582.424</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>730.764.852.682</b>	<b>883.346.092.608</b>
1	Nợ ngắn hạn	511.685.213.621	560.262.456.712
2	Nợ dài hạn	219.079.639.061	323.083.635.896
<b>V</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>181.414.314.612</b>	<b>223.752.489.816</b>
1	Vốn chủ sở hữu	180.469.607.004	221.188.547.069
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	126.268.190.000	145.199.930.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	36.363.462.000	23.736.613.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		1.502.590.741

	- Các quỹ	8.346.676.562	13.811.217.962
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.491.278.442	36.938.195.366
	- Nguồn vốn đầu t XDCB		
<b>2</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>944.707.608</b>	<b>2.563.942.747</b>
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	755.961.277	2.396.671.360
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	188.746.331	167.271.387
<b>VI</b>	<b>Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>2.473.898.353</b>	<b>565.000.000</b>
<b>VII</b>	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>914.653.065.647</b>	<b>1.107.663.582.424</b>

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2009</b>	<b>Lũy kế</b>
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	693.399.734.361	693.399.734.361
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	693.399.734.361	693.399.734.361
4	Giá vốn hàng bán	607.863.979.662	607.863.979.662
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.535.754.699	85.535.754.699
6	Doanh thu hoạt động tài chính	46.091.284.777	46.091.284.777
7	Chi phí tài chính	55.360.886.934	55.360.886.934
8	Chi phí bán hàng	3.053.256.557	3.053.256.557
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.378.958.084	10.378.958.084
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	62.833.937.901	62.833.937.901
11	Thu nhập khác	6.605.012.081	6.605.012.081
12	Chi phí khác	3.418.758.635	3.418.758.635
13	Lợi nhuận khác	3.186.253.446	3.186.253.446
14	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	(3.447.257.455)	(3.447.257.455)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.572.933.892	62.572.933.892
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.806.734.652	11.806.734.652
17	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	1.052.500.833	1.052.500.833



18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	49.713.698.407	49.713.698.407
<b>18,1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số</b>		
<b>18,2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ</b>	<b>49.713.698.407</b>	<b>49.713.698.407</b>
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.429	3.429
20	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2009)

## VI. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

### 1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)
- Ý kiến kiểm toán độc lập ( đính kèm)
- Các nhận xét đặc biệt ( thư quản lý) : Không có

### 2. Kiểm toán nội bộ: không có

## VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

### 1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của MCG: Không có.

### 2. Các công ty mà Meco nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp

- ❖ Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Meco – Meco nắm giữ 89 % vốn điều lệ.
- ❖ Công ty cổ phần đầu tư phát triển khu công nghiệp Hà Tĩnh – Meco nắm giữ 52,2% vốn điều lệ.
- ❖ Công ty Cổ phần thủy điện Văn Chấn – Meco nắm giữ 50 % vốn điều lệ.
- ❖ Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện AnPha – Meco nắm giữ 96% vốn điều lệ;
- ❖ Công ty cổ phần Thủy điện Thác Xăng – Meco nắm giữ 80% vốn điều lệ.
- ❖ Góp 75% vốn điều lệ thành lập Công ty Meco Mining.

### 3. Các Công ty mà Meco nắm dưới 50% vốn cổ phần/ vốn góp:

- ❖ Công ty Cổ phần Cơ điện và xây dựng Hòa Bình – Meco nắm giữ 46 % vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 44: Meco nắm giữ 28,05% vốn điều lệ
- ❖ Công ty Cổ phần BP Tư vấn và Đầu tư – Xây dựng: Meco nắm giữ 30% vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP Bê tông Agrita: Meco nắm giữ 25% vốn điều lệ
- ❖ Công ty cổ phần Ván nhân tạo Yên Bái – Meco nắm giữ 46 % vốn điều lệ

- ❖ Công ty cổ phần AP Meco – Meco nắm giữ 10% vốn điều lệ
- ❖ Góp 30% vốn điều lệ vào Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng số 5 ( Meco V)
- ❖ Góp 28% vốn điều lệ vào Công ty cổ phần đầu tư và Xây dựng 44

#### **4. Tóm tắt về hoạt động các Công ty có liên quan**

##### **4.1. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Meco ( MECOEDI)**

- MECOEDI được thành lập 24/01/2008 với các ngành nghề kinh doanh chính ; Sản xuất và kinh doanh điện năng; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Xây dựng các công trình trung, hạ áp và trạm biến áp đến 32KV; Xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị cơ khí, cơ điện, công nghiệp điện, điện tử; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện; Buôn bán các loại máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- Địa chỉ trụ sở chính : Ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

##### **4.2. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển các khu công nghiệp Hà Tĩnh ( HIZIDCO)**

- HIZIDCO được thành lập từ ngày 03/06/2008 với các ngành nghề kinh doanh chính là : Chế tạo, sửa chữa , lắp đặt thiết bị phụ tùng cơ khí phục vụ cho ngành nông lâm, diêm nghiệp, thủy lợi và xây dựng chế tạo thiết bị dây chuyền chế biến nông sản ; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng công trình thủy lợi, hồ đầu mối, kênh mương, kè và đập; Kinh doanh và xuất nhập khẩu các loại vật tư máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp ( trừ hóa chất nhà nước cấm ) và chế biến nông sản. Kinh doanh lương thực, thực phẩm và nông lâm sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng ...; Khai thác khoáng sản, tài nguyên, khai thác vật liệu xây dựng bao gồm cả khảo sát, thăm dò và chế biến; Khoan thăm dò địa chất, gia cố, chống thấm và xử lý nền móng công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện; Chế tạo và lắp đặt thiết bị và phụ tùng công trình thủy lợi, thủy điện, chế tạo sửa chữa và lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp, chế tạo và lắp đặt công trình khung nhà kết cấu thép; Đầu tư kinh doanh Khu đô thị, hạ tầng Khu công nghiệp, khu nhà cao tầng; Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu điện và kim khí khác. Kinh doanh thiết bị và phụ tùng máy xây dựng, Kinh doanh phương tiện vận tải, kinh doanh dịch vụ quản lý nhà chung cư, kinh doanh đại lý xăng dầu, đại lý ký gửi hàng hóa; Kinh doanh và quản lý máy tính, xây dựng công nghệ kỹ thuật mỏ địa chất và chế biến lương thực, thực phẩm.

- Địa chỉ trụ sở chính : Xã Kỳ Phương, Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

#### **4.3. Công ty Cổ phần thủy điện Văn Chấn**

- Công ty Cổ phần Thủy điện Văn Chấn (**VAN CHAN HYDROPOWER JSC**) được thành lập từ ngày 15/9/2004 (*Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) với các ngành nghề kinh doanh chính là: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất, kinh doanh nước sạch; Xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Xây dựng các công trình điện lực đến 35KV, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp; Sản xuất, buôn bán vật tư, phụ tùng thiết bị, vật liệu xây dựng; Dịch vụ xây dựng, kinh doanh phát triển nhà, Dịch vụ lữ hành nội địa, dịch vụ khách sạn; Buôn bán vật liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng; Đại lý mua, bán ký gửi hàng hóa; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Hồng Sơn, xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Tên, địa chỉ chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĂN CHẤN TẠI HÀ NỘI. Địa chỉ: tầng 8 số 14 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

- Tên, địa chỉ văn phòng đại diện: VPĐD CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĂN CHẤN. Địa chỉ: số 5 ngõ 121 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Ngày 21/2, tại xã Sơn Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, Công ty cổ phần thủy điện Văn Chấn đã thông cầu Sơn Lương và chặn dòng công trình thủy điện Văn Chấn.

Cầu Sơn Lương được đầu tư 32 tỷ đồng với chiều dài 213m, rộng 7m, tải trọng 80 tấn, gồm sáu nhịp bê tông dự ứng lực bắc qua ngòi Thia.

Cầu nối liền mạch giao thông đường ngang từ quốc lộ 32 với các xã vùng cao đặc biệt khó khăn là Sơn Lương, An Lương, Suối Quyền của huyện Văn Chấn và các xã Mỏ Vàng, Đại Sơn của huyện Văn Yên.

Đây là hạng mục nằm trong công trình thủy điện Văn Chấn có công suất thiết kế 57 MW với tổng vốn đầu tư gần 1.500 tỷ đồng, tổ máy số 1 sẽ phát điện lên lưới điện quốc gia vào tháng 6/2011.

#### **4.4. Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện AnPha**

- ANPHA-EL được thành lập từ ngày 06/04/2007 với các ngành nghề kinh doanh chính là: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Xây dựng các công trình trung, hạ áp và trạm biến áp đến 35KV; Xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị công nghiệp điện, điện

từ; Xây dựng công trình dân dụng; Xây dựng công trình giao thông; Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình thủy điện; Dịch vụ thương mại;

- Địa chỉ trụ sở chính : Số 214 đường Tô Hiệu, tổ 6, phường Tô Hiệu, Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

#### **4.5. Công ty Cổ phần Cơ điện và xây dựng Hòa Bình (MC1)**

- MC1 được thành lập từ ngày 18/12/2007 với các ngành nghề kinh doanh chính là: Khai thác đất, cát, sỏi và đất sét; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng, Sản xuất phụ tùng và thiết bị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và vận tải, Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, Sản xuất điện, truyền tải và phân phối điện; Xây dựng nhà các loại, Xây dựng công trình đường bộ; Bán buôn nguyên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm có liên quan, Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất...
  - Địa chỉ trụ sở chính : Tiểu khu 4, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

#### **4.6. Công ty cổ phần Ván nhân tạo Yên Bái ( YBC)**

- YBC được thành lập từ 15/05/2003 với các ngành nghề kinh doanh chính là : Sản xuất gỗ ván nhân tạo; Sản xuất các sản phẩm từ nguyên liệu gỗ rừng trồng và gỗ ván nhân tạo; Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phục vụ ngành nghề chế biến sản phẩm gỗ ván nhân tạo ; Đầu tư trồng rừng nguyên liệu phục vụ các ngành sản xuất sử dụng nguyên liệu gỗ; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Khai thác, chế biến quặng sắt tận thu.
  - Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Bình Sơn – xã Văn Tiên – Huyện Trấn Yên – Tỉnh Yên Bái;

#### **4.7. Công ty cổ phần thủy điện Thác Xăng ( THAC XANG., JSC)**

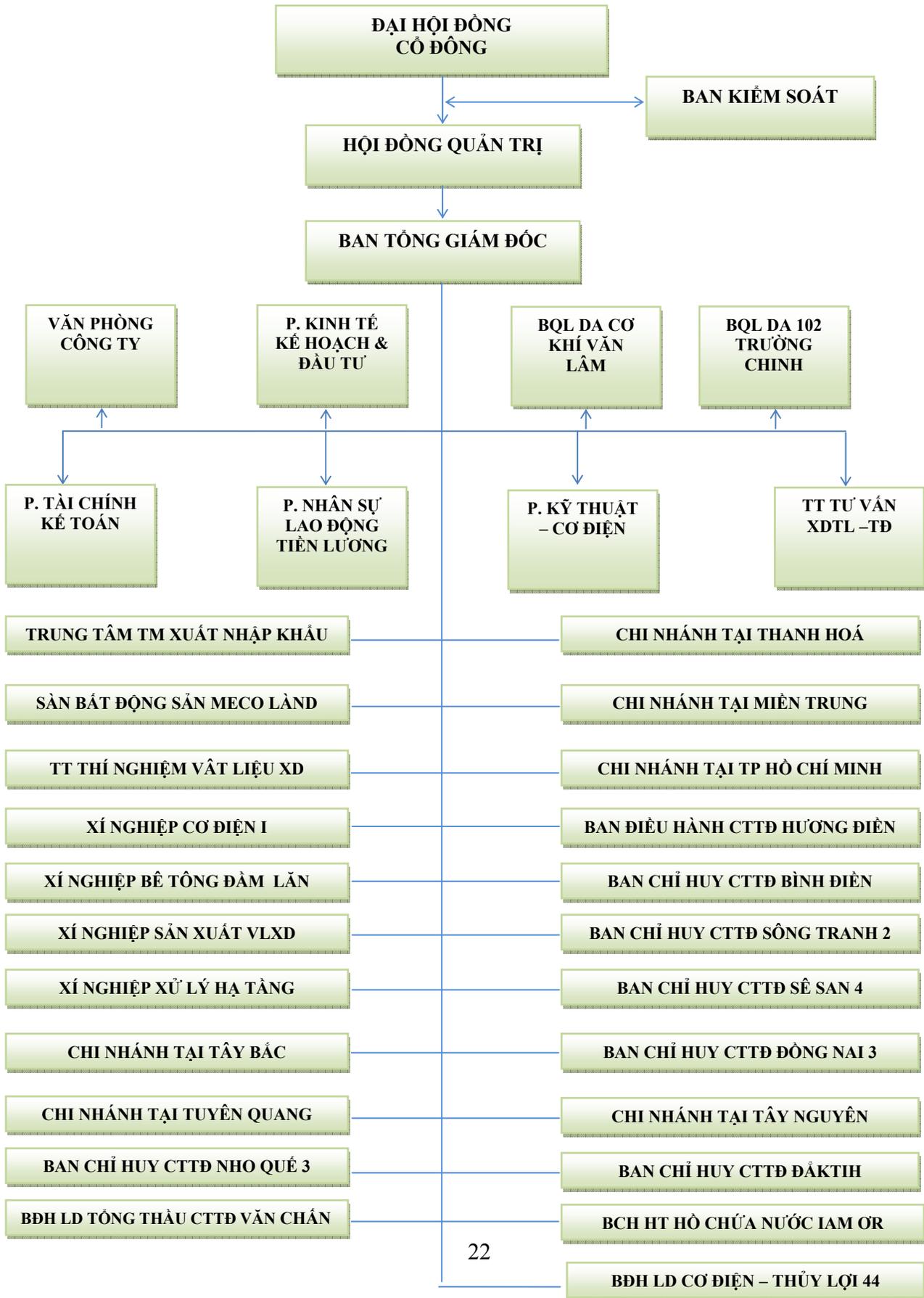
- Công ty cổ phần thủy điện Thác Xăng được thành lập từ 05/04/2007 (*Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) với các ngành nghề kinh doanh chính là : Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, cơ sở hạ tầng và khu du lịch; sản xuất và kinh doanh điện; lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch; kinh doanh khu du lịch sinh thái, dịch vụ vui chơi giải trí ; Nuôi trồng thủy sản
  - Địa chỉ trụ sở chính : 2A14 tổ 1D, phường Trung Liệt, quận Đống Đa , thành phố Hà Nội

#### **4.8. Công ty cổ phần khoáng sản Meco ( MecoM)**

- Công ty cổ phần khoáng sản Meco ( MecoM) được thành lập từ ngày 29/03/2010 (*Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) với các ngành nghề kinh doanh chính là : Khai thác quặng kim loại; Khai khoáng khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; công trình giao thông, công trình công ích; Sản lắp mặt bằng công trình các loại; Bán buôn, bán lẻ vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng ; Kho bãi và lưu trữ hàng hóa; Cho thuê xe có động cơ
- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Đồng Lạt, xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

## **VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **Cơ cấu tổ chức của Meco**



**5. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành**

➤ **Ông Nguyễn Bình Dương – Tổng Giám đốc Công ty**

- Năm sinh : 10/03/1955
- Trình độ : Kỹ sư cơ điện
- Tóm tắt quá trình công tác :

- + Từ 8/1972 đến 07/1973 : Học viên Trường Đại học Kỹ thuật quân sự.
- + Từ 8/1973 đến 06/1979 : Được cử đi học tại Trường Đại học Xây dựng Ki - Ép (Liên xô cũ).
- + Từ 07/1979 đến 04/1985: Thiếu úy, trung úy, thượng úy, Trợ lý kỹ thuật-Viện thiết kế Bộ Quốc phòng.
- + Từ 5/1985 đến 3/1991 : Cán bộ kỹ thuật Công ty Xây dựng số 1.
- + Từ 4/1991 đến 12/1995 : Phó phòng kỹ thuật Công ty Xây dựng số 1.
- + Từ 1/1996 đến 8/1998 : Phó chủ nhiệm dự án - Công ty liên doanh xây dựng GAMVICO.
- + Từ 9/1998 đến 12/1998 : Giám đốc Xí nghiệp xe máy - Công ty xây dựng số 1.
- + Từ 01/1999 đến 12/2001: Tổng giám đốc công ty TNHH VITMETAL - Mê linh, Vĩnh Phúc.
- + Từ 1/2002 đến 5/2003 : Phó giám đốc Công ty kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu - Tổng công ty mía đường I - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
- + Từ 6/2003 đến 01/2004 : Phó giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Công ty Cơ điện và PTNT.
- + Từ 02/2004 đến 06/2005: Giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội.
- + Từ 7/2005 đến 01/2006 : Giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Ủy viên HĐQT - Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng
- + Từ 2/2006 đến 7/2008: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Ban chỉ Huy Công trình xây dựng Thủy điện Bình Điền - Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam
- + Từ 7/2008 đến nay Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

➤ **Ông : Nguyễn Văn Kim – Phó Tổng giám đốc**

- Năm sinh : 18/04/1951
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo; Kỹ sư quản trị doanh nghiệp

- Quá trình Công tác :

- + Từ 11/1969 đến 6/1972: Sinh viên Đại học Cơ điện Bắc Thái
- + Từ 6/1972 đến 11/1975: Bộ đội tại Cục hậu cần Quân khu 5
- + Từ 7/1962 đến 12/1977: Về học tiếp tại Trường Đại học Cơ điện Bắc Thái
- + Từ 01/1978 đến 07/1983: Quản đốc phân xưởng Nhà máy Đại tu máy kéo Hà Tuyên
- + Từ 08/1983 đến 3/1993: Quản đốc phân xưởng Nhà máy cơ khí Nông nghiệp I Hà Nội
- + Từ 04/1993 đến 3/1995: Quản đốc phân xưởng Công ty Cơ điện và Phát triển nông thôn
- + Từ 4/1995 đến 3/2000: Chánh văn phòng - Công ty Cơ điện và Phát triển nông thôn
- + Từ 4/2000 đến 6/2005: Phó Giám Đốc Công ty - Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội
- + Từ 07/2005 đến nay Phó Tổng GD, Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam

➤ **Ông Phạm Ngọc Chung – Phó Tổng giám đốc**

- Năm sinh : 02/02/1951
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí
- Quá trình Công tác :

- + Từ 4/1975 đến 5/1979: Cán bộ kỹ thuật nhà máy Đại tu máy kéo Hà Nội.
- + Từ 6/1979 đến 6/1990: Trung úy, Thượng úy, Đại úy, Thiếu tá - Trung đoàn phó kỹ thuật Quân khu 5.
- + Từ 7/1990 đến 2/2003: Quản đốc xưởng Cơ khí sửa chữa - Công ty Cơ điện và PTNT.
- + Từ 3/2003 đến 3/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật - Đẩu thầu - Công ty Cơ điện và PTNT.
- + Từ 4/2004 đến 06/2005: Phó Giám đốc - Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội.
- + Từ 07/2005 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT - Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

➤ **Ông Hoàng Văn Hưng – Phó Tổng giám đốc**

- Năm sinh : 19/05/1956
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thủy lợi



- Quá trình Công tác :

- + Từ 8/1979 đến 6/1995: Kỹ sư thuỷ lợi - Công ty 26 Bộ Thuỷ lợi.
- + Từ 7/1995 đến 3/1999: Trưởng phòng Công ty xây dựng thuỷ lợi 26 - Bộ NN & PTNT.
- + Từ 4/1999 đến 4/2004: Kỹ sư, Phó Giám đốc Công ty 26 - Bộ NN & PTNT.
- + Từ 5/2004 đến 7/2005: Kỹ sư - Phó ban chỉ huy công trường thủy điện Pleikrong - Tổng công ty Cơ điện Xây dựng NN & Thuỷ lợi.
- + Từ 8/2005 đến 1/2006: Kỹ sư thuỷ lợi – Phó ban chỉ huy công trường Thủy điện Pleikrong Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thuỷ lợi Hà Nội; Phó ban chỉ huy công trường thủy điện Pleikrong - Tổng Công ty XD NN và Thủy Lợi.
- + Từ 2/2006 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam.

➤ **Ông Đỗ Quang Tuấn – Phó Tổng giám đốc**

- Năm sinh : 19/03/1969
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - ngành Kế toán tài chính doanh nghiệp.
- Quá trình Công tác :

- + Từ 1/1990 đến 2/1997: Cán bộ kế toán - Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp - xe máy Hà Nội
- + Từ 3/1997 đến 1/2002: Chuyên viên Sở Kế Hoạch và Đầu tư Hà Nội.
- + Từ 2/2002 đến 5/2002: Trợ lý Tổng Giám đốc tại Công ty liên doanh HH Việt Trung kính Long Giang.
- + Từ 6/2002 đến 10/2003: Kế toán trưởng, Công ty Cơ điện và Phát triển nông thôn.
- + Từ 11/2003 đến 3/2006: Kế toán trưởng, Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội
- + Từ 4/2006 đến nay: Phó Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

➤ **Ông Vũ Minh Thành – Phó Tổng Giám đốc**

- Năm sinh : 09/12/1959
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình Công tác :

- + Từ 4/1975 đến 8/1979: Bộ đội Quân chủng Không quân
- + Từ 9/1979 đến 9/1984: Học viên Học viện Kỹ thuật quân sự.
- + Từ 10/1984 đến 02/1988: Thượng úy, Phó quản đốc phân xưởng nhà máy Z153- Tổng cục kỹ thuật - Bộ quốc phòng.
- + Từ 03/1988 đến 1/1989: Cán bộ kỹ thuật Nhà máy cơ khí nông nghiệp I Hà Nội.
- + Từ 02/1989 đến 8/1992: Phó quản đốc phân xưởng rèn dập - Nhà máy Cơ khí nông nghiệp I - Hà Nội.
- + Từ 9/1992 đến 02/1995: Quản đốc phân xưởng - Xí nghiệp liên doanh Kính Long Giang.
- + Từ 3/1995 đến 01/1998: Giám đốc - Công ty liên doanh hữu hạn Việt Trung kính gương Long Giang tại Hà Nội.
- + Từ 02/1998 đến 07/2000: Phó Tổng Giám đốc - Công ty liên doanh hữu hạn Việt Trung Kính Long Giang Biên Hòa Đồng Nai.
- + Từ 8/2000 đến 7/2001: Tổng giám đốc - Công ty liên doanh hữu hạn Việt Trung Kính Long Giang Biên Hòa Đồng Nai.
- + Từ 8/2001 đến 5/2003: Trưởng phòng Thương mại và thị trường- Công ty Cơ điện và PTNT .
- + Từ 6/2003 đến 9/2004: Giám đốc trung tâm thương mại xuất nhập khẩu Công ty Cơ điện xây dựng NN và Thủy Lợi Hà Nội.
- + Từ 10/2004 đến 6/2005: Phó Giám đốc Công ty Cơ điện xây dựng nông nghiệp và thủy lợi Hà Nội.
- + Từ 7/2005 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng, nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

➤ **Ông Lê Bá Liên : Phó Tổng Giám đốc Công ty**

- Năm sinh : 01/05/1957
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình Công tác :

- + Từ 9/1975 đến 12/1978: Y tá đơn vị D2E653 Quân khu 3
- + Từ 1/1979 đến 10/1984: Học viên trường KV3
- + Từ 11/1984 đến 6/1987: Công tác tại sư đoàn 303.
- + Từ 7/1987 đến 9/1993: Chuyển về công tác tại Xí nghiệp Cơ khí thủy lợi Thanh Hoá.
- + Từ 10/1993 đến 9/1996: Cán bộ Công ty Xây dựng Thủy lợi Thanh Hoá.
- + Từ 10/1996 đến 12/1997: Xưởng trưởng Công ty XDNN và PTNT Thanh Hoá.
- + Từ 1/1998 đến 2/1999: Quản đốc xưởng Công ty XDNN&PTNN Thanh Hoá.

- + Từ 3/1999 đến 7/2002: Phó GD Xí nghiệp thi công cơ giới cơ điện - Công ty XDNN & PTNT Thanh Hoá.
- + Từ 8/2002 đến 12/2002: Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty Cơ điện xây dựng NN & TL tại Thanh Hoá.
- + Từ 1/2003 đến 12/2004: Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty Cơ điện XD NN & TL tại Thanh Hoá.
- + Từ 1/2005 đến 6/2005: Phó GD Công ty Cơ điện XDNN & TL Hà Nội kiêm Giám đốc Xí nghiệp Cơ điện Thanh Hoá.
- + Từ 7/2005 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam, kiêm Giám đốc Chi nhánh tại Thanh Hoá

➤ **Ông Nguyễn Văn Huyền – Phó Tổng Giám đốc**

- Năm sinh : 15/06/1971
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thủy lợi
- Quá trình Công tác :
  - + Từ 2/1996 đến 4/1996 Cán bộ kỹ thuật – Công ty XD44
  - + Từ 5/1996 đến 8/1999 Cán bộ phòng Kế hoạch – Kỹ thuật TCT XD44 phụ trách thi công dự án xây dựng Nhà máy Mabuchi Motor- Khu công nghiệp Biên Hòa II. Công trình công nghiệp cấp II
  - + Từ 7/2000 đến 12/2001 Trưởng BCH công trình nhà máy Vinafood- Chi nhánh TCTXD Đường thủy . Công trình công nghiệp cấp II
  - + Từ 1/2002 đến 10/2002 Phó Ban thường trực – BCH công trình cảng Interflour – XNXD và Đầu tư Hạ tầng – Công ty thi công cơ giới TCTXD Đường thủy . Công trình giao thông cấp I
  - + Từ 11/2002 đến 2/2003 Trưởng Ban kế hoạch và kinh doanh XNXD và Đầu tư hạ tầng – Công ty thi công cơ giới – TCTXD Đường thủy kiêm Trưởng BCH công trình cầu Ranh Tổng – Bến Tre. Công trình giao thông cấp III
  - + Từ 2/2003 đến 12/2004 Chuyên viên phòng TC-HC Ban QLDQ thủy điện 4 ohuj trách giám sát thi công Trụ sở làm việc của QLDA thủy điện 4. Công trình dân dụng

	cấp II
+ Từ 1/2005 đến 3/2005	Kỹ sư giám sát kỹ thuật thi công – Phòng Kỹ thuật – Ban QLDA thủy điện 4
+ Từ 4/2005 đến 6/2006	Phó trưởng kỹ thuật dự án thủy điện Pleikrong – Ban QLDA thủy điện 4. Công trình thủy điện cấp II
+ Từ 7/2006 đến 3/2009	Phó trưởng phòng kỹ thuật – Trưởng kỹ thuật dự án thủy điện Pleikrong Ban QLDA thủy điện 4
+ Từ 4/2009 đến 06/2009	Phó Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh kiêm trưởng BCH đập phụ 2 thủy điện Đăk'tih
+ Từ 07/2009 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty.

**6. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm ( Không có)**

**7. Quyền lợi của Ban Giám đốc : Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc.**

- ❖ Lương Tổng giám đốc bình quân : **13.300.000** đồng
- ❖ Lương Phó Tổng giám đốc bình quân : **10.062.000** đồng
- ❖ Thưởng theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty trích từ quỹ khen thưởng:...đồng
- ❖ Thưởng Ban điều hành : Tổng tiền thưởng cho Ban điều hành không quá 500 triệu đồng/ năm theo quy chế.

**8. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

Tổng số CBCNV toàn Công ty năm 2009 là 902 người

Công ty luôn quan tâm thực hiện tổ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương bình quân của CBCNV Công ty năm 2009 là 3,215 triệu đồng.

**9. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Chủ tịch, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.**

- Thay thế thành viên Hội đồng quản trị: không

➤ Thay thế thành viên BKS:

Năm 2008, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của MCG, Đại hội đồng cổ đông đã bỏ phiếu nhất trí bầu bổ sung ông Nguyễn Ngọc Hưng và bà Phạm Thị Ngọc Ánh vào Ban Kiểm soát của Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam. Các thành viên Ban Kiểm soát nhất trí bầu Ông Nguyễn Ngọc Hưng là Trưởng Ban kiểm soát Công ty, 02 thành viên BKS còn lại là bà Phạm Thị Ngọc Ánh và bà Đào Thị Thanh.

➤ Thay thế kế toán trưởng: không.

## **IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị/ Chủ tịch và Ban kiểm soát**

➤ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty năm 2009 gồm 05 người

- Ông : Nguyễn Ngọc Bình : Chủ tịch HĐQT
- Bà : Nguyễn Thị Kim Loan : Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông : Nguyễn Bình Dương : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Ông : Nguyễn Văn Kim : Thành viên HĐQT
- Ông : Phạm Ngọc Chung : Thành viên HĐQT

➤ Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty năm 2009 gồm 3 người, đều là thành viên thành viên độc lập không điều hành – bao gồm:

- Ông : Nguyễn Ngọc Hưng : Trưởng ban kiểm soát – chuyên trách
- Bà : Đào Thị Thanh : thành viên độc lập
- Bà : Phạm Thị Ngọc Ánh : thành viên độc lập

➤ Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2009, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chế độ hội họp, sinh hoạt theo quy định các thành viên HĐQT tại Công ty, đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua

- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành v/v chuẩn bị các báo cáo đề xuất, các dự án trình HĐQT, triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
  - Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng, quý của Công ty.
  - Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách nhân viên, lương thưởng, xây dựng – hoàn thiện các quy trình quản lý chất lượng, an toàn khi lao động.
  - Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất – kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo của Ban điều hành gửi HĐQT.
  - Phê duyệt các dự án đầu tư
  - Phê duyệt các hợp đồng vay vốn tài trợ cho các dự án đầu tư của Công ty.
- Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2009, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng quy định bởi Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi thường xuyên tình hình công việc.

Những nội dung cơ bản hoạt động kiểm soát năm 2009:

- Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, cụ thể:
  - Hoạt động lãnh đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, trong quá trình lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc về sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn.
  - Việc HĐQT lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện chức năng giám sát đối với Tổng giám đốc và bộ máy quản lý, cụ thể:
  - Hoạt động điều hành, thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT
  - Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Công ty.
  - Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Việc xây dựng, ban hành, thực hiện và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy chế, quy trình quản lý của Công ty.
- Việc thực hiện quy chế phối hợp với HĐQT trong hoạt động điều hành.

➤ **Thù lao, các khoản lợi ích khác và các chi phí cho thành viên HĐQT/ thành viên Ban kiểm soát.**

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2009

STT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	21.703.597	260.443.167
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	11.498.500	137.982.000
	<b>Cộng (I)</b>	<b>5</b>		<b>398.425.167</b>
<b>II.</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1.	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	9.880.881	118.570.567
2	Thành viên không chuyên trách	2	2.345.333	28.144.000
	<b>Cộng (II)</b>	<b>3</b>		<b>146.714.567</b>
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>8</b>		<b>545.139.734</b>

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: 3 thành viên và người được ủy quyền công bố thông tin đã tham gia khóa đào tạo và được UBCK Nhà nước cấp Chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/ vốn góp của thành viên HĐQT:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần năm giữ (tại ngày niêm yết 24/9/2009)	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ sau khi phát hành thêm (tính đến ngày 05/02/2010)
1	Nguyễn Ngọc Bình	Chủ tịch HĐQT	3.583.846 cổ phần (27,15% vốn điều lệ)	3.942.230 cổ phần (23,46% vốn điều lệ)

2	Nguyễn Thị Kim Loan	Phó Chủ tịch HĐQT	21.000 cổ phần (0,16% vốn điều lệ).	23.100 cổ phần (0,14% vốn điều lệ)
3	Nguyễn Bình Dương	Ủy viên HĐQT	120.000 cổ phần (0,9% vốn điều lệ).	132.000 cổ phần (0,79% vốn điều lệ)
4	Nguyễn Văn Kim	Ủy viên HĐQT	40.000 cổ phần (0,3% vốn điều lệ).	44.000 cổ phần (0,26% vốn điều lệ)
5	Phạm Ngọc Chung	Ủy viên HĐQT	14.720 cổ phần (0,11% vốn điều lệ).	16.192 cổ phần (0,1% vốn điều lệ)

➤ Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, **cổ đông lớn** và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

- Giao dịch cổ phiếu của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát Meco trong năm 2009:

TT	Người giao dịch	Chức vụ	Loại giao dịch	Số lượng cổ phiếu giao dịch	Số lượng cổ phiếu còn lại sau giao dịch
1	Nguyễn Văn Kim	TC HĐQT	Bán Ngày 15/3/2010	4.000	40.000
2	Nguyễn Bình Dương	Tổng giám đốc	Bán Từ 18/03/2010 đến 24/03/2010	12.000	120.000
3	Đào Thị Thanh	TV BKS	Bán Ngày 17/3/2010	1.800	18.055
4	Đỗ Quang Tuấn	Phó TGD	Bán Ngày 30/3/2010	14.540	145.419

*( Nguồn: Cung cấp bởi các cổ đông nội bộ)*

- Giao dịch cổ phiếu của người liên quan từ 24/9/2009 (ngày chào sàn cổ phiếu MCG) đến 28/2/2010:



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**  
**Ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.**  
**Tel: (844) 38691120 Fax: (844) 3869156 Website: <http://www.mecojsc.vn>**

TT	Người giao dịch	Quan hệ	Loại giao dịch	Số lượng cổ phiếu giao dịch	Số lượng cổ phiếu còn lại sau giao dịch
1	Nguyễn Vĩnh Chân	Vợ ông Nguyễn Bình Dương – Tổng giám đốc	Bán (Từ 02/11/2009 đến ngày 06/01/2010)	14.610	01
2	Nguyễn Dương Minh	Con ông Nguyễn Bình Dương – Tổng giám đốc	Bán (ngày 05/01/2010)	3.223	03
3	Nguyễn Thị Phương Ngọc	Con ông Nguyễn Ngọc Bình – Chủ tịch HĐQT	Bán (Từ 05/11/2009 đến ngày 06/11/2009)	42.440	0

*(Nguồn: Cung cấp bởi các cổ đông)*

Giao dịch của cổ đông lớn từ 24/9/2009 (ngày khai trương cổ phiếu MCG) đến 28/2/2010:

TT	Người giao dịch	Số lượng CP nắm giữ tại thời điểm 24/9/2009	Tỷ lệ (%)	Loại giao dịch	Số lượng cổ phiếu giao dịch
1	Tổng công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	1.600.000	12,12	Bán (từ 14/10/2009 đến 28/02/2010)	1.218.200
2	Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang	660.000	5	Bán (ngày 29/10/2009)	60.000
				Mua (cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược)	500.000
3	Tổng Công ty cơ điện Xây dựng nông nghiệp và thủy lợi	711.400	5,39	Bán (từ ngày 20/11/2009 đến 11/03/2009)	100.000

*(Nguồn: Cung cấp bởi các cổ đông lớn)*

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông / thành viên vốn góp:**

*2.1. Cổ đông/ thành viên góp vốn Nhà nước:*

- Số lượng cổ đông góp vốn nhà nước: 01
- Tên cổ đông: **TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP VÀ THUỶ LỢI.**
  - Tên viết tắt: AGRIMECO.
  - Địa chỉ liên lạc: Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội
  - Ngành nghề kinh doanh: (xem ở dưới)
  - Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/ góp vốn trong Công ty: 711.400 cổ phần chiếm 5,39% vốn điều lệ.

*2.2. Cổ đông góp vốn sáng lập:*

➤ **Thông tin tổng hợp:**

<b>TT</b>	<b>Tên</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Số cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>	<b>Giá trị (1.000 đồng)</b>
<b>I</b>	<b>Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi</b>	<b>Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội</b>	<b>711.400</b>	<b>5,39%</b>	<b>7.114.000</b>
(*) Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước là các cá nhân sau:					
1.	Ông Nguyễn Ngọc Bình	2/522 Đường Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội	711.400	5,39%	7.114.000
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Xóm 3, Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Đống Đa, Hà Nội			
3.	Ông Nguyễn Bình Dương	Nhà 27, ngách 4/21, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội			
<b>II</b>	<b>260 cổ đông khác (**)</b>		<b>6.766.820</b>	<b>51,26%</b>	<b>67.668.200</b>

➤ **Thông tin chi tiết cổ đông sáng lập:**

❖ **Cổ đông sáng lập là pháp nhân: TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY LỢI:**

- Địa chỉ trụ sở: Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội
- Ngành nghề hoạt động:
  - Về cơ khí:
    - + Thiết kế, chế tạo, lắp đặt và kinh doanh các loại phụ tùng, thiết bị, máy móc nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, diêm nghiệp, công nghiệp chế biến, thủy điện, xây dựng và phương tiện vận tải;
    - + Thiết kế, chế tạo và lắp đặt các thiết bị nâng hạ;
    - + Sửa chữa, bảo dưỡng và phục hồi các loại thiết bị, phụ tùng, xe máy và máy công cụ;
  - Kinh doanh điện:
    - + Chế tạo, xây dựng và lắp đặt điện phục vụ các công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn;
    - + Sản xuất và kinh doanh điện;
  - Kinh doanh xây dựng:
    - + Đầu tư, xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn;
    - + Khảo sát, điều tra quy hoạch, lập dự án đầu tư xây dựng;
    - + Thiết kế các công trình thủy lợi, thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị, thiết kế các công trình thủy công, thủy nông, thủy văn;
    - + Quản lý dự án đầu tư xây dựng, thẩm tra dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán công trình xây dựng do Tổng công ty quản lý và đầu tư;
    - + Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; - Đầu tư thiết bị; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực cơ điện, xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi;
  - Nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật về cơ điện và xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi;
  - Kinh doanh tài chính, tham gia thị trường chứng khoán;

- Các hoạt động kinh doanh khác:
  - + Vận tải và đại lý vận tải;
  - + Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khách sạn, du lịch;
  - + Xuất nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng theo yêu cầu kinh doanh của Tổng công ty;
  - + Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng, trưng bày sản phẩm;
  - + Dịch vụ thủ tục hải quan;
  - + Tiếp nhận và thực hiện các dự án hỗ trợ đầu tư phát triển;
- Liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong, ngoài nước để phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp: 711.400 cổ phần chiếm 5,39% vốn điều lệ.

**Cổ đông sáng lập là thể nhân: 260 cổ đông là cán bộ công nhân của Công ty**

➤ **Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không có.**

***Nơi nhận:***

- UBCKNN;
- SGDCK TP.HCM;
- HĐQT; Ban TGD
- Lưu CT

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(đã ký)

**NGUYỄN NGỌC BÌNH**